

Số: 4635/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung danh mục máy móc, thiết bị, vật tư,
nguyên liệu trong nước đã sản xuất được**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ Công văn số 7551A/BCT-KH ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Bộ Công Thương về việc Hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ đề nghị của Sở Công Thương Hà Nội tại Công văn số 6214/SCT-QLCN ngày 07 tháng 12 năm 2017 về việc đề nghị bổ sung sản phẩm của Công ty Cổ phần công nghệ Công nghiệp Bưu chính Viễn thông (VNPT Technology) vào Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ Công văn số 1338/VNPT Tech//PTSP ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Công ty Cổ phần công nghệ Công nghiệp Bưu chính Viễn thông (VNPT Technology) đề nghị bổ sung sản phẩm vào Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục bổ sung máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được (Phụ lục kèm theo).

Điều 2: Danh mục này làm căn cứ để các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ

trường Bộ Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty và Hiệp hội ngành nghề tiếp tục đề xuất với Bộ Công Thương để điều chỉnh, bổ sung Danh mục phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT; TC; NN&PTNT; Y tế; GTVT; TT&TT; XD; KHCN;
- Ngân hàng Nhà nước;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các TĐ, TCT 90,91, CT thuộc Bộ;
- Website BCT;
- Lưu: VT, KH (3).



Cao Quốc Hưng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 17/SY-UBND

Bình Định, ngày 02 tháng 01 năm 2018

Nơi nhận:

- Sở Công Thương;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- PVP CN, K6;
- Lưu: VT (04b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Nhuận

Phụ lục

DANH MỤC BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ, VẬT TƯ, NGUYÊN LIỆU TRONG NƯỚC ĐÃ SẢN XUẤT ĐƯỢC
CỦA CÔNG TY CÔNG NGHỆ CÔNG NGHIỆP BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG (VNPT TECHNOLOGY)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4635/QĐ-BCT ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Mã số hải quan HS (*)		Tên mặt hàng	Ký hiệu quy cách, mô tả đặc tính kỹ thuật	Tỷ lệ phần trăm giá trị sản xuất trong nước (%)
Nhóm	Phân nhóm			
8517	62 59	Thiết bị thu phát vô tuyến sử dụng kỹ thuật điều chế trải phổ trong băng tần 2,4 GHz	<ul style="list-style-type: none"> - Ký hiệu: SmartBox 2 - CPU : Quad core Cortex A5r4 - GPU : Quad-core Mai 450 - Ram: DDRIII 2GB - Flash : 8GB - Hỗ trợ SD Card : Micro SD, hỗ trợ tối đa 128G - Ethernet : 01 cổng LAN RJ 45 10/100 Mbps ; - Cổng kết nối: Hdmi, Mini A/V, 2 cổng USB, S/PDIF. 	42,8%
8517	62 59	Thiết bị định tuyến có thu phát vô tuyến sử dụng kỹ thuật điều chế trải phổ trong băng tần 2,4GHz	<ul style="list-style-type: none"> - Ký hiệu: iGate GW040 - GPON standard ITU-T G.984 - Downstream/Upstream 2.5 Gbps/1.25 Gbps - Wifi 802.11 b/g/n standards, maximum rate 300 Mbps - 02 antenna 5 dBi MIMO 2x2 - Ports : 01 SC/APC port, 04 LAN ports RJ45 100/1000 Mbps, 01 USB 2.0 port. - Power supply: 12 V DC – 1.5A. - Buttons: 01 power, 01 reset, 01 WPS with Wifi on/off function. 	34,55%

(*). Mã HS: căn cứ theo Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.